

Số: **07** /2025/QĐST-HC

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Kim Oanh

Bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Tuyết Nhung – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12/12/2024, 07/01/2025 và 11/01/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm đối với vụ án hành chính thụ lý số 244/2022/TLST-HC ngày 26/12/2022, về khiếu kiện yêu cầu hủy các Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 395/QĐXX-HC ngày 29/11/2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

Ông **Đào Xuân D**, sinh năm 1958, trú tại: số A, ngõ A Đường N, huyện T, Hà Nội.

Ủy quyền cho:

1. Bà **Dương Thị C**, sinh năm 1958; Trú tại: Tổ A, phường H, H, Hà Nội.

2. Ông **Lê D1**, sinh năm 1987, trú tại: Ngõ D K, N, B Hà Nội.

3. Ông **Lương Văn B**, sinh năm 1996, trú tại: xóm T, Y, huyện P, Thái Nguyên.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện:*

Luật sư **Đỗ Hồng S**, Văn phòng L, địa chỉ: B ngõ G H, B, T, Hà Nội.

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đàm Tiến T**, chức vụ: Phó Chủ tịch.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:*

1. Ông **Trần Huy H**, chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm phát triển quỹ đất quận H.

2. Bà **Nguyễn Thị Hoàng T1**, chức vụ: Phó phòng TNMT quận H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Dương Đức T2** – chức vụ: Phó Chủ tịch.

2. Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Xuân C1** – chức vụ: Chủ tịch.

3. Bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 1956

4. Anh Đào Xuân D2, sinh năm 1989

Cùng trú tại: số S, ngõ A Đường N, T, Hà Nội.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116; điểm đ khoản 1 Điều 143; Điều 144; Điều 165 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Nhân thấy:

Ngày 07/7/2022 bà C khởi kiện hành chính và đề nghị Tòa án giải quyết:

- *Hủy Quyết định số: 6152/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng cầu C kéo dài – Dự án xây dựng cầu T và đoạn tuyến N Hà Nội tại phường H, quận H.*

- *Hủy Quyết định số 6153/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án xây dựng cầu C kéo dài (gói thầu 3A) – Dự án xây dựng cầu thanh T3 và đoạn tuyến N Hà Nội tại phường H, quận H.*

Ngày 19/8/2022 bà C xuất trình Giấy ủy quyền ngày 27/9/2021 của ông Đào Xuân D, có công chứng của Văn phòng C2. Bà C nộp tiếp đơn khởi kiện hành vi hành chính có chữ ký của ông D ngày 02/10/2021 và đơn khởi kiện hành vi hành chính bổ sung có chữ ký của ông D ngày 06/7/2022.

Ngày 14/9/2022 bà C tiếp tục nộp đơn khởi kiện hành vi hành chính có chữ ký của ông D và bà C ngày 02/10/2021 và đơn khởi kiện hành vi hành chính bổ sung có chữ ký của ông D và bà C ngày 06/7/2022.

Ngày 26/12/2022 Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đã thụ lý vụ án số 244/2022/TLST-HC ngày 26/12/2022, về khiếu kiện yêu cầu hủy các Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Tại phiên tòa ngày 07/01/2015 ông D trình bày: Ngày 06/11/2020 ông đã ký và nhận Biên bản bàn giao Quyết định số: 6152/QĐ- UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc thu hồi đất và Quyết định số 6153/QĐ- UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Ông cũng đồng ý với các Quyết định này. Tuy nhiên, sau 03 tháng ông không thấy UBND quận H gọi ông lên để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Vì thế ông ủy quyền cho bà Dương Thị C, nội dung ủy quyền thay mặt ông tiếp tục giải quyết công việc (kể cả khiếu kiện và giải quyết ở Tòa án). Trong thời gian từ ngày 06/11/2020 đến ngày 06/11/2021 thì ông có ốm đau nhưng không có trở ngại khách quan nào, không mất năng lực hành vi dân sự. Ông đề nghị tòa án xem xét thời gian bất khả kháng và trở ngại khách quan do dịch bệnh Covid-19 liên quan đến thời hiệu khởi kiện.

Bà C cho rằng bà đã khởi kiện cho ông D từ ngày 02/10/2021 đối với UBND quận H về hành vi hành chính là buộc UBND quận H thực hiện đền bù hỗ trợ tái định cư theo Bản án số 28/HCPT ngày 28.29/7/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Bà đã được trả lời bằng Công văn số 417/CV-HC ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày **07/7/2022**, bà nộp đơn đề ngày 06/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhận, khởi kiện đối với Quyết định số: 6152/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc thu hồi đất; Quyết định số 6153/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H để bảo vệ quyền lợi cho ông D.

Ngày **14/9/2022**, bà tiếp tục nộp đơn đề ngày 06/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhận, khởi kiện đối với Quyết định số: 6152/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H về việc thu hồi đất; Quyết định số 6153/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H và đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2021 đối với UBND quận H về hành vi hành chính là buộc UBND quận H thực hiện đền bù hỗ trợ tái định cư theo Bản án số 28/HCPT ngày 28.29/7/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Luật sư S: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xem xét thời gian do sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan do dịch bệnh Covid-19 cũng như nhận thức pháp luật hạn chế của ông D để xác định còn thời hiệu khởi kiện.

Xét thấy:

Ngày 06/11/2020 ông D đã được nhận Quyết định số: 6152/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 và Quyết định số 6153/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H. Ngày 07/7/2022 bà C nhận ủy quyền của ông để khởi kiện thì thời gian là từ khi ông D nhận các Quyết định trên đến khi khởi kiện là **01 năm, 08 tháng, 01 ngày**.

Căn cứ vào Các văn bản của Chính phủ, UBND thành phố H và Tòa án nhân dân tối cao thì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan do dịch bệnh Covid-19 trong thời gian từ 06/11/2020 đến ngày 06/11/2021 cụ thể là:

Từ ngày 02/5/2021 đến ngày 24/6/2021 là 01 tháng 22 ngày.

Từ ngày 24/7/2021 đến ngày 21/9/2021 là 01 tháng 27 ngày.

Tổng cộng là: **02 tháng 19 ngày**.

Đối trừ từ 01 năm, 08 tháng, 01 ngày với 02 tháng 19 ngày thời gian còn là: 01 năm, 05 tháng, 13 ngày.

Như vậy, trừ đi thời gian do sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan do dịch bệnh Covid-19 thì ông D, bà C nộp đơn khởi kiện đã quá thời hiệu khởi kiện là 01 năm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Ông D là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nên không có cơ sở để xem xét nhận thức pháp luật hạn chế như đề nghị của Luật sư.

Đơn khởi kiện có chữ ký của ông D và bà C ngày 02/10/2021 đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội trả lời theo công văn số 417/CV-HC ngày 27/10/2021 là không thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và ngày 02/10/2021 ông D và bà C cũng không khởi kiện đối với Quyết định số: 6152/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 và Quyết định số 6153/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND quận H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165 của Luật Tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 244/2022/TLST-HC ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, về khiếu kiện yêu cầu hủy các Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Ông Đào Xuân D có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

2. Trả lại cho ông Đào Xuân D tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện khi ông Đào Xuân D có yêu cầu.

3. Về án phí: Ông Đào Xuân D không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Lưu: VT, HSVA.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN NGỌC HÒA